

Số/ No: 14 /2026/NQ-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2026

Hanoi, April 29th 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(V/v: Thu hồi cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025)

(Re: Clawback of bonus shares issued under the ESOP programs 2025)

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17/06/2020 and documents amending, supplementing and guiding the implementation;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26/11/2019 and documents amending, supplementing and guiding the implementation;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Công ty**" hoặc "**DNSE**");
*Charter of organization and operation of DNSE Securities Joint Stock Company ("**Company**" or "**DNSE**");*
- Nghị quyết số 13/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 13**") ngày 16/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 và trình tự các lần phát hành cổ phiếu trong năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
*Resolution No. 13/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 13**") dated May 16th, 2025 of the Board of Directors about approving the implementation of the plan to issue bonus Stocks under the option program for employees in 2025 and the order of stock issuance in 2025 of DNSE Securities Joint Stock Company;*
- Nghị quyết số 14/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 14**") ngày 16/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 1 năm 2025 và Danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu thưởng của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
*Resolution No. 14/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 14**") dated May 16th, 2025 of the*



Board of Directors about approving the Regulation on issuance of shares under the first employee option program in 2025 and the list of employees entitled to distribute bonus shares of DNSE Securities Joint Stock Company;

- Nghị quyết số 25/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 25**") ngày 04/09/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 2 năm 2025;

Resolution No. 25/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 25**") dated September 04th, 2025 of the Board of Directors about approving the implementation of the plan to issue bonus Stocks under the 2nd employee stock ownership plan in 2025 of DNSE Securities Joint Stock Company;

- Nghị quyết số 26/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 26**") ngày 04/09/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 2 năm 2025 và Danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu thưởng của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;

Resolution No. 26/2025/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 26**") dated September 04th, 2025 of the Board of Directors about approving the Regulation on issuance of Stocks under the second employee stock ownership plan in 2025 and the list of employees entitled to distribute bonus Stocks of DNSE Securities Joint Stock Company;

- Nghị quyết số 09/2026/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 09**") ngày 25/03/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) lần 2 năm 2025;

Resolution No. 09/2026/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 09**") dated March 25th, 2026 of the Board of Directors about approving Amendment and Supplement to the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) Issuance Regulations 2rd issuance in 2025;

- Nghị quyết số 13/2026/NQ-DNSE-HĐQT ("**Nghị quyết số 13**") ngày 29/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) lần 2 năm 2025;

Resolution No. 13/2026/NQ-DNSE-HĐQT ("**Resolution No. 13**") dated April 29th, 2026 of the Board of Directors about approving Amendment and Supplement to the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) Issuance Regulations 2rd issuance in 2025;

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") số: 14/2026/BBH-DNSE-HĐQT ngày 29/04/2026;

Minutes of the Board of Directors ("**BOD**") Meeting No 14/2026/BBH-DNSE-HĐQT dated April 29th, 2026 of DNSE Securities Joint Stock Company.

QUYẾT NGHỊ:

RESOLUTIONS:

Điều 1. Thông qua Phương án thu hồi cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 1 và lần 2 năm 2025 ("**Cổ Phiếu ESOP**"). Cụ thể như sau:

Article 1. To approve the Plan to repurchase of Bonus Stocks Issued in accordance with the First 2025 and the Second 2025 Employee Stock Option Program ("**ESOP**") for Employees issued. Details are as follows:

1. Đối tượng bị thu hồi cổ phiếu: Cán bộ nhân viên nghỉ việc (chấm dứt hợp đồng lao động) / điều chuyển / luân chuyển công tác nội bộ hoặc sang làm việc các công ty có liên quan của

DNSE trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng.

Subjects: Employees who have resigned (terminated their labor contracts/or been reassigned/internally transferred, or transferred to work for DNSE's related companies prior to the end of the restricted transfer period.

2. Số lượng CBNV bị thu hồi cổ phiếu: 12 CBNV.

Number of employees: 12 employees.

3. Tổng số lượng cổ phiếu thu hồi: 123.660 cổ phiếu.

Total number of Stocks: 123,660 Stocks.

(Danh sách CBNV và số lượng Cổ Phiếu ESOP bị thu hồi đính kèm tại Phụ lục 1 của Nghị quyết này/ The list of employees and the number of withdrawn ESOP Stocks are bought back accords to Appendix 1 of this Resolution).

4. Giá chuyển nhượng: 0 VND/cổ phiếu (Do đây là cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động không thu tiền).

Transfer price: 0 VND/stock (as these are bonus Stocks issued without payment).

5. Phương thức giao dịch: Chuyển nhượng ngoài hệ thống giao dịch của Sở giao dịch Chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Transaction method: Transferring outside the trading system of the Stock Exchange approved by the State Securities Commission.

6. Thời gian dự kiến thực hiện: Sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Expected timeline: After the approval of State Securities Commission.

Điều 2. Phê duyệt Phương án phân phối lại 123.660 Cổ Phiếu ESOP bị thu hồi tại Điều 2 Nghị quyết này theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế ESOP lần 1 năm 2025 và tại Điều 9, Điều 10 Quy chế ESOP lần 2 năm 2025 như sau:

Article 2. To approve the plan for redistribution of 123,660 withdrawn ESOP Stocks in Article 1 of this Resolution according to the provisions of Articles 9 and 10 of the 1st ESOP Regulation 2025 and Articles 9 and 10 of the 2nd ESOP Regulation 2025 as follows:

1. Phân phối lại cổ phần ESOP cho CBNV khác đủ điều kiện/ Redistributing ESOP Stocks to other eligible employees.

(Danh sách CBNV được phân phối cổ phần đính kèm tại Phụ lục 2 của Nghị quyết này/ The list of employees entitled to stock distribution accords to in Appendix 2 of this Resolution).

2. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ Phiếu ESOP được phân phối lại vẫn phải tuân thủ thời gian hạn chế chuyển nhượng theo Quy chế ESOP lần 1 năm 2025 và Quy chế ESOP lần 2 năm 2025 của Công ty/ Transfer restrictions: Redistributed ESOP Stocks are subject to the transfer restriction period under the 1st ESOP Regulation 2025 and the 2nd ESOP Regulation 2025.

Điều 3. Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật ký, ký kết các tài liệu, thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc thu hồi Cổ Phiếu ESOP, bao gồm nhưng không giới hạn quyết định, nội dung cụ thể, các hồ sơ, tài liệu, làm việc và giải trình với các

PHỤ LỤC 1/ APPENDIX 1

DANH SÁCH THU HỒI CỔ PHIẾU ESOP

LIST OF CLAW BACK OF ESOP STOCKS

(Đính kèm Nghị quyết số **14**/2026/NQ-DNSE-HĐQT ngày **29** / **04** /2026)

(Attached to Resolution No **14**/2026/NQ-DNSE-HĐQT dated **29** / **04** /2026)

TT No	Mã Nhân viên Employee Code	Họ và tên Fullname	SLCP ESOP sở hữu Total ESOP owned	SCLP ESOP thu hồi Total ESOP Withdrawal	ESOP Lần 1 The 1 st ESOP Withdrawal	ESOP Lần 2 The 2 nd ESOP Withdrawal	Giữ lại Retention
1	DN122192	Nguyễn Trung Hiếu	6.700	6.700	3.700	3.000	
2	DN122076	Lê Ánh Tuyết	21.420	21.420	13.900	7.520	
3	DN122268	Nguyễn Quý Dũng	14.420	14.420	6.900	7.520	
4	DN122277	Nguyễn Trọng Tú	2.000	2.000	-	2.000	
5	DN124008	Trần Đàm Khánh	7.520	7.520	-	7.520	
6	DN122256	Nguyễn Thị Ngân	2.000	2.000	-	2.000	
7	EC121042	Nguyễn Đình Đông Đô	21.420	21.420	13.900	7.520	
8	EC122082	Đỗ Tân Nhật	23.900	23.900	13.900	10.000	
9	DN122152	Đặng Anh Phương	7.000	7.000	5.000	2.000	
10	DN122373	Trần Thị Trang Nhung	7.520	7.520	-	7.520	
11	DN122289	Lê Ngọc Chi	2.000	2.000	-	2.000	
12	DN121030	Đỗ Thị Bạch Dương (*)	9.700	7.760	6.160	1.600	1.940
	Tổng		125.600	123.660	63.460	60.200	1.940

(*): Thu hồi theo trường hợp trường hợp CBNV điều chuyển làm việc sang công ty có liên quan của DNSE được quy định tại Khoản 9.3 Điều 9 Quy chế ESOP lần 1 và Quy chế ESOP lần 2 năm 2025 của DNSE.

(*): The employee transfers to a related company of DNSE specified in Clause 9.3, Article 9 of the 1st ESOP Regulation and 2nd ESOP Regulation 2025 of DNSE.

Bên chuyển quyền sở hữu <i>Transferor</i>						Bên nhận chuyển quyền sở hữu <i>Transferee</i>					
STT No	Mã Nhân viên <i>Employee Code</i>	Họ và tên <i>Fullname</i>	Tổng số cổ phiếu ESOP thu hồi <i>Total ESOP Withdrawal</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 1 bị thu hồi <i>The 1st ESOP Withdrawal</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 2 bị thu hồi <i>The 2nd ESOP Withdrawal</i>	Mã Nhân viên <i>Employee Code</i>	Họ và tên <i>Fullname</i>	Phòng ban <i>Department</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 1 được phân bố <i>Number of the 1st ESOP stocks reallocated</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 2 được phân bố <i>Number of the 2nd ESOP stocks reallocated</i>	Tổng <i>Total</i>
4	DN122277	Nguyễn Trọng Tú	2.000		2.000	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>	-	1.000	1.000
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>	-	1.000	1.000
5	DN124008	Trần Đàm Khánh	7.520		7.520	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>		3.760	3.760
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>		3.760	3.760
6	DN122256	Nguyễn Thị Ngân	2.000		2.000	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>		1.000	1.000
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>		1.000	1.000
7	EC122082	Đỗ Tân Nhật	23.900	13.900	10.000	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>	6.950	5.000	11.950
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>	6.950	5.000	11.950
8	EC121042	Nguyễn Đình Đông Đô	21.420	13.900	7.520	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>	6.950	3.760	10.710

STT No	Bên chuyển quyền sở hữu <i>Transferor</i>					Bên nhận chuyển quyền sở hữu <i>Transferee</i>					
	Mã Nhân viên <i>Employee Code</i>	Họ và tên <i>Fullname</i>	Tổng số cổ phiếu ESOP thu hồi <i>Total ESOP Withdrawal</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 1 bị thu hồi <i>The 1st ESOP Withdrawal</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 2 bị thu hồi <i>The 2nd ESOP Withdrawal</i>	Mã Nhân viên <i>Employee Code</i>	Họ và tên <i>Fullname</i>	Phòng ban <i>Department</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 1 được phân bổ <i>Number of the 1st ESOP stocks reallocated</i>	Số lượng cổ phiếu ESOP lần 2 được phân bổ <i>Number of the 2nd ESOP stocks reallocated</i>	Tổng <i>Total</i>
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>	6.950	3.760	10.710
9	DN122152	Đặng Anh Phương	7.000	5.000	2.000	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>	2.500	1.000	3.500
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>	2.500	1.000	3.500
10	DN122373	Trần Thị Trang Nhung	7.520		7.520	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>		3.760	3.760
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>		3.760	3.760
11	DN122289	Lê Ngọc Chi	2.000		2.000	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>		1.000	1.000
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>		1.000	1.000
12	DN121030	Đỗ Thị Bạch Dương	7.760	6.160	1.600	EC118001	Nguyễn Hoàng Giang	HĐQT <i>BOD</i>	3.080	800	3.880
						DN220011	Lê Anh Tuấn	HĐQT <i>BOD</i>	3.080	800	3.880
TỔNG/ TOTAL			123.660	63.460	60.200	TỔNG/ TOTAL			63.460	60.200	123.660